

So sánh tổn thương theo rễ L5 hay S1:

Tổn thương theo rễ L5	Tổn thương theo rễ S1
Diện cảm giác	
<ul style="list-style-type: none"> • Mông • Mặt ngoài đùi • Mặt trước-ngoài cẳng chân • Mu bàn chân • Ngón cái bàn chân 	<ul style="list-style-type: none"> • Mông • Mặt sau đùi • Mặt sau cẳng chân • Lòng và cạnh ngoài bàn chân • Ngón út bàn chân
Chi phối cơ	
<ul style="list-style-type: none"> • Cơ cẳng chân trước • Cơ mác bên • Cơ duỗi các ngón 	<ul style="list-style-type: none"> • Cơ bụng chân • Cơ gấp các ngón
Dấu hiệu vận động: yếu // không thể thực hiện động tác	
<ul style="list-style-type: none"> • Không duỗi các ngón bàn chân được, • Không gấp mặt mu bàn chân được, • Bàn chân rơi, steppage • Không đứng được trên gót chân 	<ul style="list-style-type: none"> • Không gấp các ngón bàn chân được, • Không gấp mặt lòng bàn chân được, • Không đứng được trên mũi bàn chân
Phản xạ gân xương	
<ul style="list-style-type: none"> • Không có PX tương ứng rễ L5 	<ul style="list-style-type: none"> • Giảm // mất PX gân gót
Nguyên nhân	
<ul style="list-style-type: none"> • Thường do TVĐĐ giữa 2 đốt L4-L5 	<ul style="list-style-type: none"> • Thường do TVĐĐ giữa 2 đốt L5-S1